

Số: 53/2021/ QĐ-TA

TN, ngày 04 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHA DA THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Q M

Thư ký phiên họp: Bà Ma Thị Huyền N

Ngày **04/03/2021**, tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh TN, Tòa án nha da thành phố TN tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo **Quyết định mở phiên họp số 48/QĐ-TA ngày 24/02/2021** đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Tài A**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995; ĐKKHKT: Tiểu khu T, xã C, huyện M, tỉnh S.

Chỗ ở: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định; Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ văn hóa: 12/12. Tiền án, tiền sự: không. Con ông: **Nguyễn Xuân N và con bà Đỗ Thị L**.

Được giao cho Cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh TN quản lý từ ngày **04/01/2021** đến nay. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Đồng Thị H – Chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng Lao động thương binh và xã hội TP TN

2.Đại diện Viện kiểm sát nha da thành phố TN: **Bà Đinh Thị Hương L**- Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Nguyễn Tài A** và bản tường trình ngày 04/01/2021 của anh **Nguyễn Tài A** thấy như sau: Anh **A** nghiện ma túy năm 2018, đến nay **A** vẫn nghiện ma túy, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày **03/01/2021**. Ngày **04/01/2021** Trạm y tế phường **Thịnh Đán**, TP TN lập biên bản kiểm tra, xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Nguyễn Tài A** kết quả xét nghiệm dương tính với **ma túy**. Ngày **04/01/2021** Công an phường **Thịnh Đán**, thành phố TN đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Tài A**; Phiếu theo dõi xác định tình trạng nghiện ma túy, Phụ lục số **02** (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 Quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy. Phiếu theo dõi thể hiện trạng thái cai nhóm ATS dương tính (+); Ngày **12/01/2021**, tại phiếu

trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Nguyễn Tài A** của Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy Sở Lao động Thương binh và xã hội TN xác định: Anh **Nguyễn Tài A** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là **ma túy tổng hợp dạng đá (ATS)**. Tại phiếu trả lời xác minh về việc xác định nơi cư trú của anh **Nguyễn Tài A** ngày 08/01/2021 thể hiện anh **A** không có nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp xét, Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TN có ý kiến: Đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian là **12 đến 14 tháng** đối với anh **Nguyễn Tài A** theo Công văn số **97/LĐTB&XH ngày 08/02/2021** về việc xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhA dA thành phố TN có ý kiến: Quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Nguyễn Tài A**, quá trình lập hồ sơ, cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định hướng dẫn. Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng thủ tục các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhA dA. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 8,9,11,12,13 Nghị định số 221 ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của nghị định 221; khoản 1 Điều 3, các Điều 23, 29, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014 của UBTV Quốc hội 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhA dA. Đề nghị Tòa án thành phố TN giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tài A** thời **hạn từ 12 đến 14 tháng** tại Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TN.

Tại phiên họp hôm nay, người bị đề nghị là anh Nguyễn Tài A có ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn đúng, bản thân anh nghiện ma túy vẫn chưa cai được. Quá trình lập hồ sơ anh đã được biết và được đọc hồ sơ. Anh thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định. Anh nhất trí việc chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị hội đồng xem xét áp dụng thời gian cai nghiện thấp nhất đối với anh.

XÉT THẤY

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhA dA thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tài A** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhA dA thành phố TN, tỉnh TN.

- Về thời hiệu: Thực hiện đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày

30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ. Khoản 1 Điều 3, Điều 23, 29, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014 của UBTV Quốc hội 13.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thấy: Anh **Nguyễn Tài A** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là **ma túy tổng hợp dạng đá (ATS)**, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là **ngày 03/01/2021**. Tại phiếu theo dõi về xác định tình trạng nghiện ma túy (Phụ lục số **02** (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 Quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy) Phiếu theo dõi thể hiện trạng thái cai nhóm ATS dương tính (+); tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Nguyễn Tài A** của Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy Sở Lao động Thương binh và xã hội TN xác định: anh **Nguyễn Tài A** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là **ma túy tổng hợp dạng đá (ATS)**. Ngày 04/01/2021 Công an phường **Thịnh Đán**, thành phố TN đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép đối với **Nguyễn Tài A**. Tại phiếu trả lời xác minh về việc xác định nơi cư trú của anh **Nguyễn Tài A** ngày 08/01/2021 thể hiện Anh **A** không có nơi cư trú ổn định.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định **Nguyễn Tài A** là : "*Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định*". Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố TN đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Nguyễn Tài A** là có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những đánh giá trên:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 3; Điều 23; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án nhA dA;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013;

Căn cứ Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhA dA Tối cao;

Căn cứ đề nghị của Phòng Lao động thương binh xã hội thành phốTN, ý kiến của Viện kiểm sát nhA dA thành phốTN;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TN đối với:

Họ và tên: Nguyễn Tài A, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995

ĐKHKT: Tiểu khu T, xã C, huyện M, tỉnh S

Chỗ ở: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày **04/01/2021**.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhA dA.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố TN chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TN, tỉnh TN đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TN tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH TPTN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- Công an TPTN;
- CA P. Thịnh Đán, TPTN, tỉnh TN;
- CA xã C, huyện M, tỉnh Sơn La;
- Cơ sở TV và ĐT, CNMT tỉnh TN;
- Người bị áp dụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Q M